

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

LÝ LỊCH KHOA HỌC

(Dành cho ứng viên/thành viên các Hội đồng Giáo sư)



1. Thông tin chung

- Họ và tên: ĐÀO VĂN ĐÔNG
- Năm sinh: 1973
- Giới tính: Nam
- Trình độ đào tạo (TS, TSKH) (năm, nơi cấp bằng): TS, 2006, Đại học tổng hợp Leeds, Vương quốc Anh
- Chức danh Giáo sư hoặc Phó giáo sư (năm, nơi bổ nhiệm): Giáo sư, 2022, Trường Đại học Giao thông vận tải

- Ngành, chuyên ngành khoa học: Giao thông vận tải, Vật liệu xây dựng
- Chức vụ và đơn vị công tác hiện tại (hoặc đã nghỉ hưu từ năm): Hiệu trưởng Trường Đại học Thái Bình Dương
- Chức vụ cao nhất đã qua: Hiệu trưởng
- Thành viên Hội đồng Giáo sư cơ sở (nếu có) (năm tham gia, tên hội đồng, cơ sở đào tạo):
- Thành viên Hội đồng Giáo sư ngành (nếu có) (năm tham gia, tên hội đồng, nhiệm kỳ): Giao thông vận tải, 2019, 2020, 2021, 2022, 2023, 2024 Hội đồng Giáo sư ngành Giao thông vận tải, nhiệm kỳ 2018-2023, 2024-2029.
- Thành viên Hội đồng Giáo sư nhà nước (nếu có) (năm tham gia, tên hội đồng, nhiệm kỳ):

2. Thành tích hoạt động đào tạo và nghiên cứu *(thuộc chuyên ngành đang hoạt động)*

2.1. Sách chuyên khảo, giáo trình

a) Tổng số sách đã chủ biên: 02 sách chuyên khảo; 02 giáo trình.

b) Danh mục sách chuyên khảo, giáo trình trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất *(tên tác giả, tên sách, nhà xuất bản, năm xuất bản, mã số ISBN, chỉ số trích dẫn)*.

Đào Văn Đông, Nguyễn Ngọc Lân (đồng chủ biên), Nguyễn Quang Phúc, Lư Thị Yến, *Công nghệ bê tông asphalt tái chế ấm – Nghiên cứu và ứng dụng*, Nhà xuất bản Xây dựng, 2023, ISBN 978-604-82-7630-0;

Đào Văn Đông (Chủ biên), Trịnh Hoàng Sơn, *Chất kết dính và bê tông Geopolymer*, Nhà xuất bản Khoa học và kỹ thuật, 2021, ISBN 978-604-67-2083-6;

Đào Văn Đông, *Công nghệ Vật liệu mới trong xây dựng*, Nhà xuất bản Xây dựng, 2021, ISBN 978-604-82-5969-3;

Đào Văn Đông (Chủ biên), Trịnh Đình Toán, Trương Thị Mỹ Thanh, *Giáo trình Đánh giá dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông*, Nhà xuất bản Khoa học tự nhiên và công nghệ, 2020, ISBN 978-604-9955-53-2;

2.2. Các bài báo khoa học được công bố trên các tạp chí khoa học

- a) Tổng số đã công bố: 67 bài báo tạp chí trong nước; 15 bài báo tạp chí quốc tế.
- b) Danh mục bài báo khoa học công bố trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (*tên tác giả, tên công trình, tên tạp chí, năm công bố, chỉ số IF và chỉ số trích dẫn - nếu có*):

- Trong nước:

1. Trương Văn Quyết, Nguyễn Ngọc Lân, Đào Văn Đông, *Nghiên cứu thực nghiệm mô đun động của bê tông asphalt tái chế nóng có hàm lượng rap cao và phụ gia tái sinh*. Tạp chí Khoa học GTVT, tháng 12/2024, 2371-2384;
2. Trương Văn Quyết, Nguyễn Ngọc Lân, Đào Văn Đông, Phạm Minh Trang, *Ảnh hưởng của phụ gia tái sinh đến độ kim lún và nhiệt độ hóa mềm của bitum hỗn hợp*, Tạp chí Khoa học GTVT, tháng 2/2023, tr 175-185;
3. Đào Văn Đông, Trịnh Hoàng Sơn: *Nghiên cứu đánh giá quy trình và chất lượng thi công thí điểm mặt đường bê tông geopolyme tại Việt Nam*, Tạp chí Khoa học GTVT, tháng 2/2022, tr 154-167;
4. Đào Văn Đông, Trịnh Hoàng Sơn: *Nghiên cứu đề xuất kết cấu mặt đường cứng sử dụng bê tông geopolyme tro bay cốt liệu xỉ thép*, Tạp chí GTVT, tháng 9/2021, tr 42-46;
5. Đào Văn Đông, Trương Thị Mỹ Thanh, Nguyễn Ngọc Lân: *Đánh giá hiệu quả tiết kiệm năng lượng và giảm phát thải khí nhà kính của công nghệ bê tông asphalt tái chế ấm*, Tạp chí Khoa học GTVT, tháng 5/2020, tr 472-485.

- Quốc tế:

1. Lan Ngoc Nguyen, Van Quyet Truong, Dong Van Dao, et al., *Effects of rejuvenators and aging conditions on the properties of blended bitumen and cracking behavior of hot asphalt mixtures with a high RAP content*, SAGE, Journal of Materials: Design and Applications, ISSN/eISSN: 1464-4207/2041-3076, Vol (238), 2024, DOI: 10.1177/14644207241236901, IF 2,4, Q2, H47;
2. Dong Van Dao, Ngoc-Lan Nguyen, et al., *Evaluation of cracking resistance of warm mix asphalt incorporating high reclaimed asphalt pavement content*, SAGE, Journal of Materials: Design and Applications, ISSN/eISSN: 1464-4207/ 2041-3076, Vol236 (12), May 2022, DOI: 10.1177/14644207221100036, IF 2,311, Q2, H34;

3. Dong Van Dao, Quynh-Anh Thi Bui, et al., *Prediction of interlayer shear strength of double-layer asphalt using novel hybrid artificial intelligence models of ANFIS and metaheuristic optimizations*, Elsevier, Construction and Building Materials, ISSN/eISSN:0950-0618/1879-0526, Vol 323, March 2022, IF 6,141, Q1, H170;
4. Dong Van Dao, Hung Viet Tran, et al., *Calibration of a stress-strain response for geopolymers concrete under axial compressive load*, SAGE, Journal of Materials: Design and Applications (ISSN 1464-4207), Vol236 (8), Feb 2022, DOI: 10.1177/14644207221075912, IF 2,311, Q2, H34;
5. Tuan Nguyen-Sy, Trung-Kien Nguyen, Van-Dong Dao, et al., *A flexible homogenization method for the effective elastic properties of cement pastes with w/c effect*, Elsevier, Journal of Cement and Concrete Research, (ISSN 0008-8846), Vol134, Aug2020, SCIE, Q1, H 194, IF 8.328.

2.3. Các nhiệm vụ khoa học và công nghệ (chương trình và đề tài tương đương cấp Bộ trở lên)

a) Tổng số chương trình, đề tài đã chủ trì/chủ nhiệm: 01 cấp Nhà nước: 8 đề tài cấp Bộ và tương đương.

b) Danh mục đề tài tham gia đã được nghiệm thu trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (*tên đề tài, mã số, thời gian thực hiện, cấp quản lý đề tài, trách nhiệm tham gia trong đề tài*):

1. Nghiên cứu thiết kế, chế tạo bê tông asphalt tái chế ẩm và ứng dụng trong xây dựng đường ô tô, KC.02.16/16-20, 2018-2021, Bộ KHCN, Chủ nhiệm Đề tài;

2.4. Công trình khoa học khác (nếu có)

a) Tổng số công trình khoa học khác:

- Tổng số có: 01 sáng chế, 03 giải pháp hữu ích
- Tổng số có: tác phẩm nghệ thuật
- Tổng số có: thành tích huấn luyện, thi đấu

b) Danh mục bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích, tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu trong 5 năm trở lại đây (*tên tác giả, tên công trình, số hiệu văn bằng, tên cơ quan cấp*):

1. Trịnh Hoàng Sơn, Đào Văn Đông, *Hỗn hợp vữa và hỗn hợp bê tông geopolime chứa chất hoạt hóa dạng bột, phụ gia siêu dẻo và không sử dụng NaOH*, số 3372, ngày 20/9/2023 do Cục Sở hữu trí tuệ, Bộ Khoa học và Công nghệ cấp;
2. Đào Văn Đông, Trịnh Hoàng Sơn, *Bê tông geopolime để chế tạo các cấu kiện xây dựng*, số 2896, ngày 07/4/2022 do Cục Sở hữu trí tuệ, Bộ Khoa học và Công nghệ cấp;
3. Đào Văn Đông, Trịnh Hoàng Sơn, *Phương pháp chế tạo bê tông geopolime từ xỉ luyện thép và bê tông geopolime thu được bằng phương pháp này*, số 2895, ngày 07/4/2022 do Cục Sở hữu trí tuệ, Bộ Khoa học và Công nghệ cấp.

2.5. Hướng dẫn nghiên cứu sinh (NCS) đã có quyết định cấp bằng tiến sĩ

a) Tổng số: 04 NCS đã hướng dẫn chính

b) Danh sách NCS hướng dẫn thành công trong 05 năm liền kể với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (*Họ và tên NCS, đề tài luận án, cơ sở đào tạo, năm bảo vệ thành công, vai trò hướng dẫn*):

1. Trịnh Hoàng Sơn, *Nghiên cứu một số tính chất chủ yếu của bê tông geopolymere tro bay cốt liệu xỉ thép trong xây dựng mặt đường ô tô ở Việt Nam*, Trường Đại học Giao thông vận tải, 2021, Hướng dẫn chính;
2. Bùi Thị Quỳnh Anh, *Nghiên cứu ảnh hưởng của áp lực pháp tuyến đến khả năng chịu cắt trượt giữa hai lớp bê tông nhựa*, Trường Đại học Giao thông vận tải, 2021, Hướng dẫn chính.

3. Các thông tin khác

3.1. Danh mục các công trình khoa học chính trong cả quá trình (*Bài báo khoa học, sách chuyên khảo, giáo trình, sáng chế, giải pháp hữu ích, tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu...; khi liệt kê công trình, có thể thêm chủ dẫn về phân loại tạp chí, thông tin trích dẫn...*):

1. Dong Van Dao, Ngoc-Lan Nguyen, et al., *Evaluation of cracking resistance of warm mix asphalt incorporating high reclaimed asphalt pavement content*, SAGE, Journal of Materials: Design and Applications, ISSN/eISSN: 1464-4207/2041-3076, Vol236 (12), May 2022, DOI: 10.1177/14644207221100036, IF 2,311, Q2, H34;
2. Dong Van Dao, Hung Viet Tran, et al., *Calibration of a stress-strain response for geopolymere concrete under axial compressive load*, SAGE, Journal of Materials: Design and Applications (ISSN 1464-4207), Vol236 (8), Feb 2022, DOI: 10.1177/14644207221075912, IF 2,311, Q2, H34;
3. Đào Văn Đông (Chủ biên), Trịnh Hoàng Sơn, *Chất kết dính và bê tông Geopolymer*, Nhà xuất bản Khoa học và kỹ thuật, 2021, ISBN 978-604-67-2083-6;
4. Đào Văn Đông, *Công nghệ Vật liệu mới trong xây dựng*, Nhà xuất bản Xây dựng, 2021, ISBN 978-604-82-5969-3;
5. Đào Văn Đông, Trịnh Hoàng Sơn, *Bê tông geopolymere để chế tạo các cấu kiện xây dựng*, số 2896, ngày 07/4/2022 do Cục Sở hữu trí tuệ, Bộ Khoa học và Công nghệ cấp.

3.2. Giải thưởng về nghiên cứu khoa học trong và ngoài nước (nếu có):

Giải nhất giải thưởng khoa học công nghệ Việt Nam VIFORTEC 2018 và Chứng nhận nhà sáng chế của Tổ chức sở hữu trí tuệ thế giới WIPO, 2018.

3.3. Các thông tin về chỉ số định danh ORCID, hồ sơ Google scholar, H-index, số lượt trích dẫn (nếu có):

Google scholar:

<https://scholar.google.com/citations?user=XYuVV9cAAAAJ&hl=vi>

H-index: 12;

Số lượt trích dẫn: 818

3.4. Ngoại ngữ

- Ngoại ngữ thành thạo phục vụ công tác chuyên môn: Tiếng Anh
- Mức độ giao tiếp bằng tiếng Anh: đạt yêu cầu.

Tôi xin cam đoan những điều khai trên là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Khánh Hòa, ngày 10 tháng 3 năm 2025

NGƯỜI KHAI

A handwritten signature in blue ink, appearing to be 'Đào Văn Đông', written in a cursive style.

Đào Văn Đông